

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2024/HS-ST

Ngày 16/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu; ông Nguyễn Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Dutham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

- Những người tham gia tố tụng khác tại hai điểm cầu: Gồm có cảnh sát hỗ trợ tư pháp và cán bộ tin học.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự so thẩm thụ lý số: 130/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024. Tại điểm cầu 01, hội trường Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, điểm cầu 02, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, đối với bị cáo:

Lò Văn N, sinh năm 1997; Giới tính: N

HKTT: Bản Nà Nhận 1, Nà Nhận, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lò Văn Hương, sinh năm 1969 và bà Quàng Thị Xiên, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con Chưa có.

- Tiền án: Tại bản án số 82/2018/ HSST ngày 20/9/2018 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù tội “Cướp tài sản” 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Tổng hợp 02 tội là 7 năm 06 tháng tù. Ra trại ngày 29/4/2023, chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại:

1/ Anh Quàng Văn Kiều, sinh năm 2003; HKTT: Bản Cha Hòa, Xiêng My, Tương Dương, Nghệ An. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Văn Huỳnh, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Cao Đình, xã Chi Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Lương Thị Hoài, sinh năm 1997; HKTT Thanh Bình, Mường Khương, Lào Cai. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Đức Cường, sinh năm 1997; Tạm trú: Thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng tháng 10/2023, Lò Văn N đến địa bàn Khu công nghiệp Vsip ở thôn Đại Trung, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh làm lao động thời vụ. Ngày 04/4/2024, N xin vào làm công nhân thời vụ tại Công ty TNHH sản xuất BIELL CRYSTAL Việt N – Khu công nghiệp VSIP. Quá trình làm việc tại Công ty, N biết các công nhân mới chưa có tủ cá nhân riêng, khi bắt đầu vào ca làm việc những người này thường gửi đồ cá nhân tại tủ cá nhân của chị Hà Thị Quỳnh, sinh năm 1995 trú tại Vinh Quang, Xuân Cao, Thường Xuân, Thanh Hoá, hiện ở Đại Thượng, Đại Đồng, Tiên Du là tổ trưởng tổ đào tạo công nhân mới của công ty. Tủ cá nhân này chị Quỳnh thường không khoá.

Do không có tiền tiêu sài cá nhân, N đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản ở trong tủ của chị Quỳnh để lấy tiền chi tiêu. Khoảng hơn 7 giờ ngày 11/4/2024, anh Quảng Văn Kiều, sinh năm 2003 ở Bản Cha Hịa, Xiêng My, Tương Dương, Nghệ An và anh Nguyễn Văn Huynh, sinh năm 1985 ở Cao Đình, Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh là công nhân mới cùng một số công nhân khác đến làm việc tại công ty. Như thường lệ, trước khi vào làm việc, anh Kiều cùng anh Huynh để điện thoại di động cá nhân tại tủ của chị Quỳnh. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, khi chuẩn bị vào giờ làm việc, lợi dụng lúc mọi người không để ý, N đi đến gần vị trí tủ của chị Quỳnh, dùng tay trái mở cửa tủ rồi lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu đen, bên ngoài có ốp nhựa màu xanh của anh Kiều và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 2020 màu xanh, bên ngoài có ốp nhựa trong của anh Huynh, đút vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau khi lấy được 02 chiếc điện thoại di động, N xin nghỉ làm việc. Trên đường đi về, N phát hiện bên trong ốp điện thoại Oppo A17K có 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000đ đồng. N dùng số tiền này mua nước và thuốc lá ở căng tin của Công ty và chi tiêu hết. Sau đó, N đi về phòng trọ tháo sim của 02 chiếc điện thoại ra vứt bỏn cầu xả nước rồi mang chiếc điện thoại di động Oppo A17K đến cửa hàng điện thoại di động “Nguyễn Công Mobile” ở Đại Trung, Đại Đồng, Tiên Du của anh Nguyễn Văn Công, sinh năm 1991 ở Đồng Viên, Phù Đồng, Gia Lâm, Hà Nội để phá mật khẩu. Sau đó, N mang chiếc điện thoại này đến cửa hàng điện thoại di động “Cường Anh Mobile” ở Đại Thượng, Đại Đồng, Tiên Du bán cho anh Nguyễn Đức Cường, sinh năm 1997 ở Dương Húc, Đại Đồng, Tiên Du được 800.000 đồng. Còn chiếc điện thoại di động Oppo A5 2020 của anh Huynh, N mang đến cửa hàng điện thoại di động “Thegioididong” ở Đại Trung, Đại Đồng, Tiên Du của anh Vũ Văn Tiệp, sinh năm 1997 ở Núi Móng, Hoàn Sơn, Tiên Du phá mật khẩu và giữ lại để sử dụng.

Ngày 17/4/2024, anh Quảng Văn Kiều và Nguyễn Văn Huynh gửi đơn trình báo sự việc đến Công an xã Đại Đồng, huyện Tiên Du

Cùng ngày, Công an xã Đại Đồng bàn giao vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 18/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lò Văn N.

Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, ngày 18/4/2024, N tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Oppo A5 2020 màu xanh và ốp điện thoại.

Ngày 19/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du có yêu cầu số 955 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du định giá 02 chiếc điện thoại di động mà Lò Văn N đã trộm cắp của anh Quảng Văn Kiều và Nguyễn Văn Huynh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 54/KL-ĐGTSTTHS ngày 22/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu xanh, số seri 550036b6, bộ nhớ trong 4GB. Tài sản đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 1.500.000đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh-đen, bộ nhớ trong 3/64GB. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là: 1.500.000 đồng. Tổng giá trị còn lại là: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn)”.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Ngày 26/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, kèm theo ốp điện thoại bằng nhựa cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Huynh là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Oppo A17K, sau khi mua của Lò Văn N, anh Nguyễn Đức Cường đã bán chiếc điện thoại này cho một người khách không quen biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không có căn cứ để thu hồi.

Đối với 02 chiếc sim điện thoại di động của anh Huynh và anh Kiều, N đã vứt vào bồn cầu và xả nước. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Lò Văn N đã tác động đến chị Lương Thị Hoài, sinh năm 1997 ở Thanh Bình, Mường Khương, Lào Cai, là em họ của N, bồi thường cho anh Kiều số tiền 2.000.000 đồng. Anh Kiều đã nhận số tiền trên, không yêu cầu N phải bồi thường gì thêm. Chị Hoài không yêu cầu N phải trả số tiền mà chị đã bồi thường cho anh Kiều. Anh Huynh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu N phải bồi thường gì thêm.

Ngày 02/7/2024 anh Nguyễn Đức Cường nộp số tiền 300.000đồng tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện tiên du khoản tiền chênh lệch bán điện thoại để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 68/CT-VKS – TD ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử bị cáo Lò Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do không có tiền tiêu sài cá nhân, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để trong tủ của chị Quỳnh, tài sản của anh Huynh và anh Kiều.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội

“Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn Cường đã nộp.

Về dân sự của vụ án: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết, nên không giải quyết ở vụ án này.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do không có tiền tiêu sài cá nhân, N đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản ở trong tủ của chị Quỳnh để lấy tiền chi tiêu. Khoảng hơn 7 giờ ngày 11/4/2024, sau khi anh Quảng Văn Kiều và anh Nguyễn Văn Huỳnh để điện thoại di động cá nhân tại tủ của chị Quỳnh, lợi dụng lúc mọi người không để ý, bị cáo đi đến tủ của chị Quỳnh, lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu đen, bên ngoài có ốp nhựa màu xanh của anh Kiều và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 2020 màu xanh, bên ngoài có ốp nhựa trong của anh Huỳnh, đút vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau khi lấy được 02 chiếc điện thoại di động. Trên đường đi về, N phát hiện bên trong ốp điện thoại Oppo A17K có 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng. N dùng số tiền này mua nước và thuốc lá và chi tiêu hết. Về phòng trọ tháo sim của 02 chiếc điện thoại ra vứt bồn cầu xả nước rồi mang chiếc điện thoại di động Oppo A17K đến cửa hàng điện thoại di động “Nguyễn Công Mobile” ở Đại Trung, Đại Đồng, Tiên Du của anh Nguyễn Văn Công, để phá mật khẩu. Sau đó, N mang chiếc điện thoại này đến cửa hàng điện thoại di động “Cường Anh Mobile” ở Đại Thượng, Đại Đồng, Tiên Du bán cho anh Nguyễn Đức Cường được 800.000 đồng. Còn chiếc điện thoại di động Oppo A5 2020 của anh Huỳnh, N mang đến cửa hàng điện thoại di động “Thegioididong” ở Đại Trung, Đại Đồng, Tiên Du của anh Vũ Văn Tiệp phá mật khẩu và giữ lại để sử dụng. Tổng tài sản có trị giá là **3.500.000 đồng**. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền bất khả xâm phạm về tài sản, làm mất trật tự trị an, gây hoang mang trong nhân dân.Nên cần phải xử lý áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 82/2018/ HSST ngày 20/9/2018 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù tội “Cướp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Tổng hợp 02 tội là 7 năm 06 tháng tù. Ra trại ngày 29/4/2023.Lần phạm tội này là tái phạm, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, tác động đến người thân để khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo, tài sản không có gì vì vậy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng của Nguyễn Văn Cường tiền chênh lệch thu lời thông qua bán điện thoại mà có.

[8] Về dân sự vụ án: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không giải quyết ở vụ án này.

Liên quan trong vụ án này còn có:

Đối với anh Công và anh Tiệp đã phá mật khẩu điện thoại và anh Cường mua điện thoại mà Lò Văn N đã trộm cắp. Khi đến phá mật khẩu và bán điện thoại, N nói với những người này đây là điện thoại của N, N quên mật khẩu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du không xử lý đối với những người này là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản.”

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 18/4/2024.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng tại biên lai thu tiền ký

hiệu BLTU/23 số: 0001078 ngày 02/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du; VKSND tỉnh Bắc Ninh
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hưng